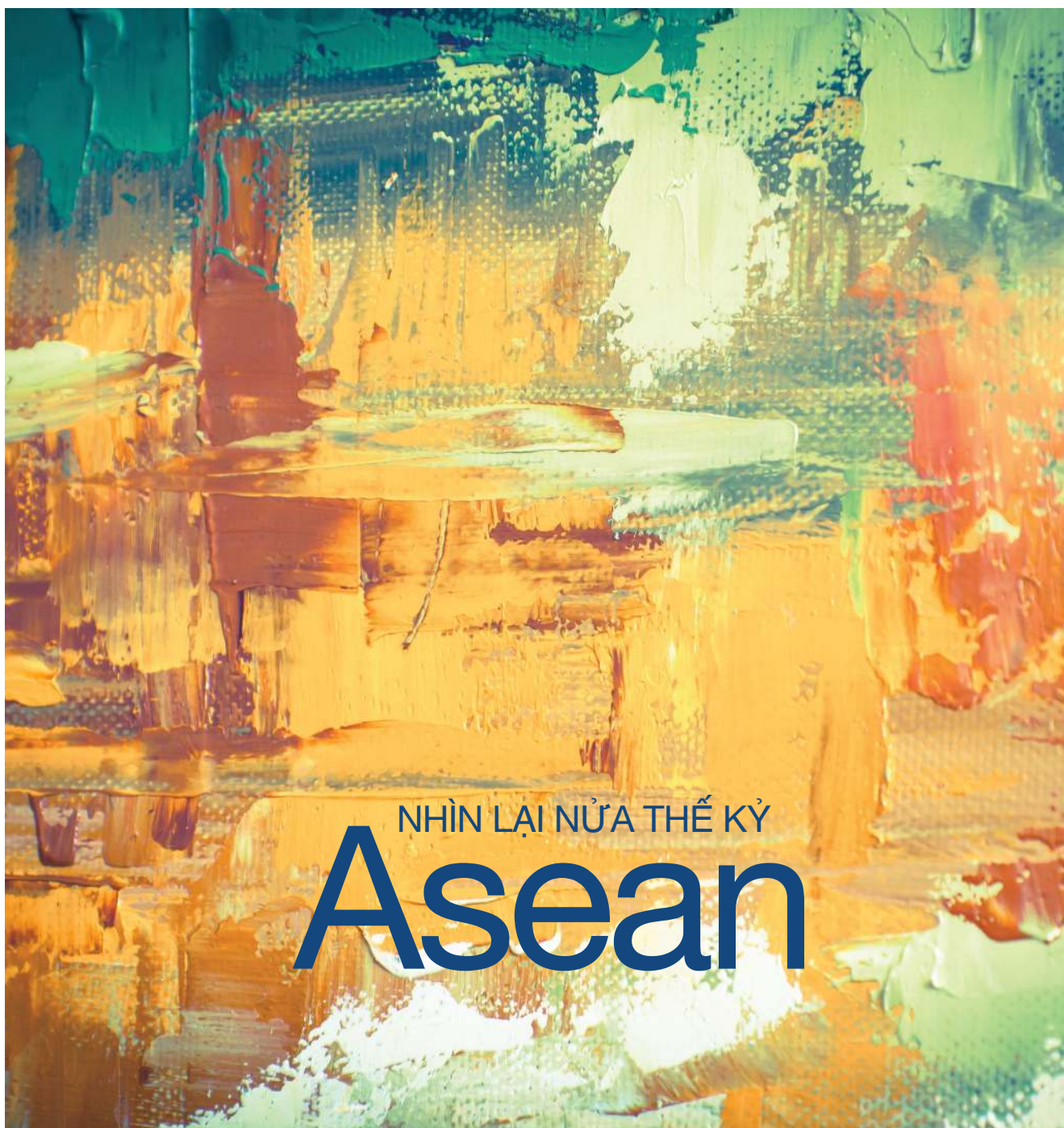


Tự do hóa thương mại

Doanh nghiệp và

www.trungtamwto.vn

Quý III/2017 • Số 9



NHÌN LẠI NỬA THẾ KỶ

Asean



Quý Bạn đọc đang cầm trên tay Bản tin “Doanh nghiệp và Tự do hóa thương mại”, ấn phẩm xuất bản hàng quý của Trung tâm WTO và Hội nhập thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI). Bản tin “Doanh nghiệp và Tự do hóa thương mại” cung cấp các thông tin thời sự cập nhật và các thảo luận chuyên sâu về các sự kiện, câu chuyện hội nhập kinh tế quốc tế, tự do hóa thương mại, đặc biệt là qua các Hiệp định thương mại tự do (FTA) ở Việt Nam và trên thế giới. Với cách tiếp cận thực tiễn và các phân tích cụ thể từ góc nhìn của doanh nghiệp, Bản tin hy vọng mang tới những thông tin hữu ích cho các doanh nghiệp, góp phần cùng doanh nghiệp chủ động tìm hiểu, chuẩn bị kế hoạch và triển khai hành động, tận dụng hiệu quả các lợi ích từ quá trình tự do hóa thương mại của Việt Nam.

Trung tâm WTO và Hội nhập hy vọng sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ và các góp ý của độc giả để ngày càng hoàn thiện hơn Bản tin này. Mọi thông tin và góp ý xin gửi về:

**TRUNG TÂM WTO VÀ HỘI NHẬP
PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**
Địa chỉ: Số 09 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: +84 24 35771458; Fax: +84 24 35771459
Email: banthuky@trungtamwto.vn
Website: www.trungtamwto.vn/www.chongbanphagia.vn

VCCI



CHUYÊN ĐỀ



NHÌN LẠI NỬA THẾ KỶ Asean

Ngày 8/8/2017 là cột mốc đầy ý nghĩa của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), đánh dấu “tuổi 50” của tổ chức khu vực mà Việt Nam là một thành viên. Chặng đường nửa thế kỷ vừa qua của ASEAN cũng là giai đoạn lịch sử ghi dấu nhiều chuyển biến quan trọng về kinh tế, chính trị của 10 quốc gia thành viên. 50 năm chung sống, góp sức để cùng phát triển và hòa nhập của ASEAN đã mang lại những quả ngọt cho kinh tế, xã hội của khu vực này. 50 năm kinh nghiệm cũng sẽ giúp ASEAN tự tin hơn để bước tiếp trên con đường này, trong một thế giới nhiều biến động và đầy thách thức như hiện nay.

ĐIỂM TIN

TIN VIỆT NAM

- 2 NĂM APEC VIỆT NAM 2017 ĐÃ ĐI HƠN NỬA QUĂNG ĐƯỜNG

- 3 APEC QUYẾT TÂM TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH TỰ DO HÓA THƯƠNG MẠI

- 4 VIỆT NAM NHẬP SIÊU LỚN NHẤT TỪ HÀN QUỐC: DOANH NGHIỆP CHƯA TẬN DỤNG ĐƯỢC HẾT ƯU ĐÃI TỪ CÁC FTA

- 6 KHAI TRƯƠNG CỔNG THÔNG TIN THƯƠNG MẠI VIỆT NAM

- 6 BỘ CÔNG THƯƠNG TRIỂN KHAI CƠ CHẾ MỘT CỬA QUỐC GIA VÀ CƠ CHẾ MỘT CỬA ASEAN

TIN QUỐC TẾ

- 7 EU - NHẬT BẢN KÝ KẾT HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO

- 8 ĐÀM PHÁN FTA GIỮA ASEAN - HONGKONG CHÍNH THỨC HOÀN TẤT

- 9 NĂM “KỊCH BẢN” DÀNH CHO BREXIT

- 10 LIÊN BANG NGA MUỐN RỜI KHỎI WTO?

- 10 CETA CHÍNH THỨC CÓ HIỆU LỰC TẠM THỜI

- 11 CHÂU PHI LÊN KẾ HOẠCH HOÀN TẤT ĐÀM PHÁN HÌNH THÀNH CFTA

Năm APEC Việt Nam 2017 đã đi hơn nửa quãng đường



2

Trong khuôn khổ các hoạt động của năm APEC 2017 tại Việt Nam, từ ngày 18/08 - 30/08/2017, tại TP. Hồ Chí Minh đã tổ chức Hội nghị lần thứ ba các quan chức cấp cao ASEAN (SOM 3) trước thêm Hội nghị Thượng đỉnh APEC tháng 11/2017 tại Đà Nẵng. Trước đó, các Hội nghị SOM 1 và SOM 2 đã lần lượt được tổ chức tại Nha Trang - Khánh Hòa (từ 18/02 - 03/03/2017) và Hà Nội (từ 09/05 - 21/05/2017).

SOM 3 là Hội nghị quan chức cấp cao APEC có quy mô lớn nhất trong cả năm APEC 2017 của Việt Nam, với gần 80 hoạt động và khoảng 3.000 đại biểu tham gia. Các chủ đề được bàn thảo trong Hội nghị lần này liên quan đến nhiều vấn đề có ý nghĩa với người dân và doanh nghiệp như phát triển nguồn nhân lực, cải cách cơ cấu, chống tham nhũng, cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hội nhập kinh tế khu vực... Các kết quả từ SOM 3 tiếp tục khẳng định quyết tâm của các thành viên

APEC trong thúc đẩy tự do hóa thương mại và đầu tư thông qua đẩy mạnh thực hiện các Mục tiêu Bogor 2020. Tại SOM 3, quan chức cấp cao các nước cũng thông qua 03 văn bản định hướng trong các lĩnh vực hợp tác chuyên ngành, bao gồm: (i) Khuôn khổ tạo thuận lợi thương mại điện tử qua biên giới; (ii) Bộ kinh nghiệm điển hình về thúc đẩy công nghiệp hỗ trợ; và (iii) Khuôn khổ giám sát đối với Chương trình hành động Khung kết nối cung ứng (SCFAP II). Hội nghị SOM 3 đã đánh dấu hai phần ba chặng đường của năm APEC 2017 Việt Nam, là nền tảng quan trọng chuẩn bị cho Tuần lễ cấp cao APEC vào tháng 11 tại TP. Đà Nẵng.

Bên cạnh SOM 3, nhiều hoạt động khác trong khuôn khổ năm APEC 2017 cũng được thực hiện trong Quý III vừa rồi như Tuần lễ An ninh lương thực (ANLT), Đối thoại chính sách cấp cao về ANLT và nông nghiệp bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu ngày 18 - 25/08/2017 tại Cần Thơ; Hội nghị Bộ trưởng APEC về Doanh nghiệp

nhỏ và vừa APEC lần thứ 24 ngày 10 - 15/09/2017 tại TP. Hồ Chí Minh; Hội nghị các quan chức cấp cao APEC về quản lý thiên tai lần thứ 11 ngày 21 - 22/09/2017 tại Vinh (Nghệ An); Diễn đàn Phụ nữ và Kinh tế APEC (WEF) 2017 từ 26 - 29/09/2017 tại Huế.



APEC – Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á – Thái Bình Dương, được thành lập từ năm 1989, đến nay đã có 21 thành viên, chiếm 41% dân số thế giới, 56% sản lượng GDP và khoảng 49% thương mại toàn cầu. Mục tiêu của APEC là giảm thiểu rào cản thương mại và thúc đẩy phát triển kinh tế của các nước thành viên.

Mỗi năm APEC lại tổ chức một Hội nghị Thượng đỉnh với sự tham gia của lãnh đạo cao nhất từ các nền kinh tế thành viên, cùng với một loạt hội nghị chuyên đề khác ở các cấp thấp hơn. Năm 2017, Việt Nam vinh dự lần thứ 2 được đảm nhiệm vai trò chủ nhà, tổ chức các hoạt động trong khuôn khổ APEC với chủ đề “Tạo động lực mới, cùng vun đắp tương lai chung”.



TIN VIỆT NAM

APEC quyết tâm tiếp tục đẩy mạnh tự do hóa thương mại

Trong khuôn khổ SOM 3, Hội nghị Đối thoại các quan chức cao cấp về các Hiệp định thương mại tự do (FTA) và Khu vực thương mại tự do (RTA) đã được tổ chức tại TP. Hồ Chí Minh ngày 27/08. Trong bối cảnh đang có những biểu hiện đáng quan ngại của chủ nghĩa bảo hộ trên thế giới, cuộc Đối thoại này là rất có ý nghĩa.

Tại Đối thoại này, đại biểu tới từ 21 nền kinh tế APEC đã trao đổi kinh nghiệm và thông tin về các vấn đề xung quanh hiện trạng và tiến trình tự do hóa thương mại trong khu vực thông qua các FTA và RTA. Các tham luận đều khẳng định việc ký kết và thực thi các RTA, FTA đã và đang có ý nghĩa rất lớn đối với các nền kinh tế thành viên của APEC, trong đó có Việt Nam. Chỉ tính riêng nội khối APEC, nhờ tác động từ các RTA/FTA, giao dịch thương mại nội khối đã tăng trưởng 174% trong giai đoạn năm 2000 - 2016, từ 2.300 tỷ USD lên 6.300 tỷ USD.

Tính tới năm 2016, giữa các nước APEC đã có tổng cộng 62 Hiệp định thương mại tự do đã có hiệu lực trong tổng số 156 Hiệp định thương mại tự do có hiệu lực trên toàn thế giới. Nhờ đó, thuế quan trung bình đã được giảm đáng kể, từ mức 17% năm 1989 xuống còn 5,6% năm 2014, và còn thấp hơn nữa trong năm 2016.

Và mặc dù đang có những trì hoãn nhất định, việc thực thi các FTA, RTA đã ký kết vẫn sẽ mang lại các tác động tích cực cho các nền kinh tế liên quan. Lấy ví dụ như TPP, theo một báo cáo được trình bày tại Đối thoại, mặc dù Hoa Kỳ rút ra khỏi Hiệp định này có thể làm cho những lợi ích thu được từ TPP giảm đi, nhưng vẫn là rất đáng kể. Chẳng hạn như với Việt Nam, TPP thiếu vắng Hoa Kỳ vẫn có thể giúp tăng 1,1% GDP Việt Nam từ các cam kết thuế quan và giúp tăng 9,29% GDP Việt Nam từ các cam kết phi thuế.

Việt Nam được nhận định là một nền kinh tế tham gia rất tích cực vào quá trình tự do hóa thương mại thông qua các FTA trong APEC với việc ký kết và thực thi 10 FTA đã ký kết và có hiệu lực, hoàn tất 2 FTA rất quan trọng là FTA giữa Việt Nam - EU và Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP), đồng thời đang trong quá trình đàm phán 4 FTA khác.

Tuy nhiên, Hội nghị cũng nhận định bên cạnh những thuận lợi cho sự phát triển kinh tế và xã hội, các RTA/FTA cũng đưa tới không ít thách thức, đòi hỏi các nước thành viên cần chuẩn bị kỹ lưỡng và phối hợp với doanh nghiệp nội địa để tận dụng tối đa lợi ích có được.

Hội nghị Đối thoại là một cơ hội hữu ích và nguồn thông tin quan trọng để Việt Nam có thể học hỏi kinh nghiệm nhằm đẩy mạnh sự đóng góp của các FTA vào tăng trưởng kinh tế trong thời gian tới.



TIN VIỆT NAM

Việt Nam nhập siêu lớn nhất từ Hàn Quốc:

Doanh nghiệp chưa tận dụng được hết ưu đãi từ các FTA

Trong số liệu được Tổng cục Thống kê công bố cuối tháng 9 vừa qua, có một thông tin rất đáng chú ý: 9 tháng đầu năm 2017, Hàn Quốc đã vượt Trung Quốc, lần đầu tiên trở thành thị trường có nhập siêu lớn nhất vào Việt Nam, với mức thâm hụt thương mại là 23,3 tỷ USD, trong khi thâm hụt từ Trung Quốc là 19,7 tỷ USD.

Quan hệ thương mại Việt Nam - Hàn Quốc đã có sự tăng trưởng liên tục trong những năm qua nhờ qua Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Hàn Quốc (AKFTA) và có tăng trưởng đột biến sau khi Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam

- Hàn Quốc (VKFTA) chính thức có hiệu lực cuối năm 2015. 02 Hiệp định với các cam kết loại bỏ nhiều dòng thuế quan trọng ngay hoặc theo lộ trình cùng các cam kết thuận lợi hóa quy trình xuất nhập khẩu đã tạo điều kiện đẩy mạnh trao đổi hàng hóa, nâng cao giá trị thương mại song phương.

Chỉ xét riêng trong 9 tháng đầu năm 2017, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang Hàn Quốc đã tăng 27,3% so với cùng kỳ năm 2016 (tăng mạnh ở các mặt hàng điện tử, máy tính và linh kiện, điện thoại và linh kiện, dệt may...). Vấn đề là ở chỗ mức tăng này còn quá khiêm tốn so với mức tăng 46,5%

của kim ngạch hàng hóa nhập khẩu từ Hàn Quốc (máy móc thiết bị, công cụ phụ tùng, điện tử...).

Kết quả này cho thấy một thực tế không thể phủ nhận: các doanh nghiệp Hàn Quốc đang tận dụng rất tốt ưu thế từ các Hiệp định thương mại tự do trong khi các doanh nghiệp Việt Nam lại vẫn đang loay hoay tìm đường.

Theo cam kết VKFTA, Hàn Quốc cam kết cắt, giảm, loại bỏ thuế quan cho nhiều nhóm hàng xuất khẩu có thế mạnh của Việt Nam như: nông, thủy sản (chủ lực như tôm, cua, cá, hoa quả nhiệt đới); dệt may; đồ gỗ; sản phẩm cơ khí.... Nhưng cho tới hiện tại, hàng



nông sản của Việt Nam có mặt tại thị trường Hàn Quốc mới chỉ có 5 loại là thanh long ruột trắng, xoài, chuối, dưa và dứa. Đặc biệt, Hàn Quốc có nhu cầu rất lớn về chuối nhưng 70% tổng sản lượng nhập khẩu hiện vẫn thuộc về Philippines, trong khi đây cũng là một trong những mặt hàng nông sản mà Việt Nam có thế mạnh.

Về thủy sản, ví dụ với mặt hàng tôm, theo VKFTA Hàn Quốc hiện miễn thuế cho Việt Nam với số lượng hạn ngạch 10 nghìn tấn/năm và tăng dần đến mức 15 nghìn tấn/năm (vượt quá hạn ngạch thì mới phải chịu thuế suất MFN thông thường). Việt Nam còn có hạn ngạch trong AKFTA chung với 9 nước ASEAN là 5000 tấn/năm (tổng cho 10 nước ASEAN). Tuy nhiên thực tế Việt Nam mới chỉ tận dụng được 2.500 tấn/năm miễn thuế.

Trong tổng thể, số doanh nghiệp Việt Nam tận dụng ưu đãi từ VKFTA và AKFTA vẫn còn rất hạn chế, với tỷ lệ kim ngạch hàng

xuất khẩu sang Hàn Quốc sử dụng giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) để hưởng ưu đãi từ AKFTA mới đạt 40%, tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng C/O để hưởng ưu đãi từ VKFTA chỉ ở mức 15%.

Một trong những nguyên nhân của tình trạng này được cho là sự thiếu chủ động nắm bắt thông tin, lợi ích mà FTA mang lại từ phía các doanh nghiệp Việt Nam, dẫn đến việc “bỏ quên” các ưu đãi được hưởng. Trong khi đó, các doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề của Hàn Quốc đã chuẩn bị rất kỹ càng các điều kiện để được hưởng ưu đãi từ trước khi các FTA có hiệu lực, và tận dụng chúng triệt để. Do vậy, thay đổi tư duy, chủ động tiếp cận và tìm hiểu thông tin, đồng thời nâng cao chất lượng sản phẩm của mình để có thể tận dụng hết những lợi thế đem lại từ VKFTA nói riêng, và các FTA Việt Nam tham gia nói chung là công việc cấp bách của các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam hiện nay.



ASEAN và Hàn Quốc đã ký kết Hiệp định khung về Hợp tác Kinh tế Toàn diện, hình thành Khu vực thương mại tự do ASEAN – Hàn Quốc năm 2005. Trên cơ sở Hiệp định khung, hai bên tiếp tục ký kết 04 Hiệp định khác về Thương mại Hàng hóa (có hiệu lực từ tháng 6/2007), Hiệp định về Thương mại Dịch vụ (có hiệu lực từ tháng 5/2009), Hiệp định về Đầu tư (có hiệu lực từ tháng 6/2009).

Hiệp định thương mại tự do song phương Việt Nam – Hàn Quốc (VKFTA) cũng được ký kết và chính thức có hiệu lực từ ngày 20/12/2015, nhằm phát huy tối đa tiềm năng trao đổi thương mại giữa hai Bên. So với FTA ASEAN – Hàn Quốc (AKFTA), trong VKFTA Việt Nam và Hàn Quốc dành thêm nhiều ưu đãi cho nhau trong cả lĩnh vực hàng hóa, dịch vụ và đầu tư. Tuy nhiên, VKFTA không thay thế AKFTA mà cả hai FTA này đều cùng có hiệu lực và doanh nghiệp có thể tùy chọn sử dụng FTA nào có lợi hơn.



TIN VIỆT NAM

Bộ Công Thương triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN

Việc triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN nằm trong yêu cầu tạo thuận lợi thương mại của các nước ASEAN thông qua việc ký kết Nghị định thư về Cơ chế một cửa ASEAN ngày 20/12/2006 tại Campuchia. Quá trình này đòi hỏi sự tham gia của nhiều Bộ ngành liên quan.

Trong lĩnh vực mà Bộ Công Thương phụ trách, hiện Cơ chế một cửa quốc gia đã được triển khai đối với 5 thủ tục hành chính bao gồm: (i) Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ ưu đãi (C/O) mẫu D; (ii) cấp phép nhập khẩu tự động xe mô tô phân khối lớn; (iii) cấp

phép nhập khẩu chất làm suy giảm tầng ozon; (iv) cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp và (v) cấp giấy chứng nhận quy trình Kimberley đối với kim cương thô.

Đối với thủ tục cấp C/O, Việt Nam đã hoàn tất việc nâng cấp hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử (eCoSys) theo tiêu chuẩn của Cơ chế một cửa ASEAN, kết nối kỹ thuật thành công C/O mẫu D điện tử với Cơ chế một cửa ASEAN với 4 nước: Indonesia, Malaysia, Thái Lan, và Singapore.

Đối với 4 thủ tục hành chính còn lại, hiện đã có thể thực hiện 100% hồ sơ trên môi trường điện tử.

TIN VIỆT NAM

Khai trương Cổng Thông tin Thương mại Việt Nam

Ngày 12/7/2017, Cổng Thông tin Thương mại Việt Nam do Tổng cục Hải quan - Bộ Tài chính xây dựng với sự hỗ trợ từ Nhóm Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam đã chính thức vận hành, với mục đích cung cấp cho cộng đồng doanh nghiệp các quy định pháp lý và quy trình thủ tục cần thiết cho hoạt động xuất nhập khẩu.

Tại Cổng Thông tin, doanh nghiệp sẽ tìm được các thông tin liên quan tới quy định pháp lý và thủ tục xuất nhập khẩu bằng cả hai ngôn ngữ Tiếng Việt và Tiếng Anh.



Cổng Thông tin Thương mại Việt Nam (VTIP)

Địa chỉ: www.vietnamtradeportal.gov.vn

NỘI DUNG

- Thông tin về thương mại, bao gồm luật lệ và quy định, biện pháp, tiêu chuẩn, thủ tục, sơ đồ quy trình, hướng dẫn, thông tin về lệ phí, biểu mẫu, giấy phép;
- Thông tin về Biểu thuế quan (theo mã HS), thuế, phí và biện pháp xử lý vi phạm;
- Thông tin các yêu cầu về giấy phép, các tiêu chuẩn kỹ thuật, yêu cầu chứng nhận...;
- Thông tin về các thủ tục cần thiết khi xin cấp phép, thông quan; Đường dẫn tới các bộ, ngành, cơ quan chính phủ, các dịch vụ trực tuyến của Chính phủ, bao gồm cả hệ thống Một cửa quốc gia.

TIN QUỐC TẾ

EU - Nhật Bản ký kết Hiệp định Thương mại Tự do



Ngày 06/07/2017, Liên minh châu Âu (EU) và Nhật Bản đã chính thức kết thúc đàm phán và ký kết Hiệp định Đối tác kinh tế EU - Nhật Bản (EPA) sau 4 năm đàm phán. Hiện tại, phía EU và Nhật Bản đang hoàn thiện các chi tiết kỹ thuật cuối cùng trước khi Hiệp định chính thức có hiệu lực vào năm 2019.

Đây là một trong những hiệp định thương mại lớn nhất từng được thực hiện trên thế giới, với quy mô nền kinh tế EU và Nhật Bản chiếm tới 28% tổng sản lượng toàn cầu, với tổng kim ngạch thương mại hai chiều năm 2015 là 144 tỷ USD. Dù văn kiện của Hiệp định chưa được chính thức công bố, nhưng theo tuyên bố của hai Bên, nội dung của FTA này sẽ đảm bảo nhiều mặt hàng chủ lực của hai Bên sẽ được hưởng mức thuế thấp hoặc loại bỏ thuế,

đồng thời các hàng rào thương mại cũng sẽ được loại bỏ phần lớn.

Trọng tâm của FTA này là cam kết của EU mở cửa thị trường cho ngành công nghiệp ô tô hàng đầu thế giới của Nhật Bản. Để đổi lại, Tokyo sẽ xóa bỏ các rào cản đối với sản phẩm nông nghiệp của EU, đặc biệt là bơ sữa. Ngoài ra, Hiệp định cũng thiết lập các quy định chung nhằm tạo thuận lợi và thúc đẩy gia tăng đầu tư của các công ty Nhật Bản tại châu Âu.

Đối với EU, Hiệp định này được kỳ vọng sẽ giúp tăng thêm sức mạnh cho khối thị trường chung trải dài từ Ireland tới Hy Lạp, đồng thời thể hiện tham vọng vươn ra toàn cầu. Đây cũng là một sự kiện mang ý nghĩa đặc biệt khi EU đang bị ảnh hưởng đáng kể sau vụ việc Brexit. Về phía Nhật Bản, Hiệp định này sẽ giúp thắt chặt quan hệ của nước này với

châu Âu, đồng thời tăng cường thương mại cũng như mở rộng thị trường giữa lúc Nhật Bản đang phải lo lắng ứng phó với sự trỗi dậy của Trung Quốc.

Ở bình diện chung, Hiệp định Đối tác Kinh tế EU - Nhật Bản được cho là có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, gửi đi thông điệp rõ ràng về tinh thần ủng hộ tự do thương mại của hai nền kinh tế hàng đầu thế giới trong bối cảnh thế giới đang lo ngại trước chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch, đặc biệt là khi Tổng thống Mỹ Donald Trump ra quyết định rút Hoa Kỳ khỏi Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP) tháng 1/2017.

Thậm chí, một số ý kiến còn cho rằng Hiệp định này có thể sẽ đặt các doanh nghiệp Mỹ vào thế bất lợi ở thị trường Nhật Bản, qua đó tạo thêm sức ép để Mỹ cân nhắc quay trở lại với TPP.



TIN QUỐC TẾ

Đàm phán FTA giữa ASEAN - HongKong chính thức hoàn tất

Sau 3 năm đàm phán, Hiệp định Thương mại Tự do giữa ASEAN và Đặc khu hành chính HongKong (Trung Quốc) đã hoàn tất ngày 09/09/2017, và dự kiến sẽ được ký kết vào tháng 11 năm nay. Đây là FTA đầu tiên ASEAN hoàn tất đàm phán trong vòng 8 năm trở lại đây (tính từ ngày kết thúc đàm phán FTA giữa ASEAN và Úc, New Zealand năm 2009). FTA ASEAN - HongKong sẽ chính thức có hiệu lực sau khi hoàn tất các thủ tục phê chuẩn nội bộ cần thiết.

Thông tin từ các nhà đàm phán cho biết, Hiệp định này có phạm vi cam kết toàn diện, bao gồm cả thương mại hàng hóa, dịch vụ, đầu

tư, hợp tác kinh tế và kỹ thuật, và các cơ chế giải quyết tranh chấp.

Với mức cam kết tự do hóa tương đối mạnh, Hiệp định này được kỳ vọng sẽ là xung lực mới để tăng cường quan hệ thương mại giữa ASEAN với HongKong nói riêng và với Trung Quốc nói chung.

Hiện tại, ASEAN đang là đối tác thương mại lớn thứ hai của HongKong, chỉ sau Trung Quốc đại lục. Năm 2016, tổng kim ngạch thương mại hàng hóa giữa HongKong và ASEAN đạt 106,8 tỷ USD.

HongKong nằm ở phía Đông Nam của hai đại lục Âu - Á, giữ vai trò địa lý quan trọng trong hợp tác kinh tế thương mại giữa Trung Quốc đại lục và ASEAN, là “cầu

nối” cho quan hệ thương mại ASEAN - Trung Quốc. Thương mại giữa Trung Quốc đại lục và các nước Đông Nam Á thông qua tái xuất ở HongKong chiếm tới 10% tổng thương mại và tỷ lệ này đang tiếp tục tăng lên. Hiện tại Trung Quốc và ASEAN đang là đối tác thương mại lớn nhất của nhau. Đây được cho là kết quả của Hiệp định thương mại tự do giữa ASEAN và Trung Quốc ký năm 2002. Vì vậy, các chuyên gia cho rằng với hiệp định thương mại tự do mới giữa ASEAN và Hongkong này, thương mại ASEAN-HongKong-Trung Quốc sẽ chứng kiến bức bối nhảy vọt trong thời gian tới.





TIN QUỐC TẾ

Năm “kịch bản” dành cho Brexit

Sự kiện Anh đàm phán rời khỏi Liên minh châu Âu (đàm phán Brexit) là một trong những sự kiện nổi bật nhất trên thế giới thời gian gần đây. Theo kế hoạch ban đầu, đàm phán Brexit dự kiến sẽ bao gồm ít nhất hai nhóm vấn đề: đàm phán để chấm dứt các quan hệ giữa Anh và EU, và đàm phán về quan hệ kinh tế, thương mại giữa hai bên sau khi hoàn tất “cuộc chia tay”; toàn bộ quá trình sẽ hoàn tất vào tháng 03/2019

Những diễn tiến thời gian gần đây cho thấy có lẽ kế hoạch này sẽ kéo dài hơn dự kiến, bởi cả hai Bên thậm chí còn chưa ngã ngũ được về cách thức đàm phán. Trong khi EU muốn các đàm phán để “chia tay” phải thực hiện xong rồi mới bàn tới đàm phán về quan hệ kinh tế, thương mại thì Anh lại muốn chiều ngược lại. Vì vậy càng chưa có dấu hiệu nào để dự đoán về cơ chế hay mô hình quan hệ thương mại cụ thể giữa hai Bên sau này.

Trong bối cảnh đó, 05 kịch bản sau Brexit mà tiến sĩ Rafael Leal-Arcas, Trường Đại học Queen Mary, Anh đưa ra mới đây rất đáng để tham khảo:

KỊCH BẢN 1: “Phương án Na Uy” - Anh rời EU và trở thành một thành viên của Khu vực Kinh tế châu Âu (EEA) tương tự Na Uy. Điều này có nghĩa là Anh sẽ là một phần của thị trường chung EU nhưng không phải một phần của EU. Anh sẽ phải áp dụng tất cả các quy tắc cũng như nguyên tắc của EEA liên quan đến kinh tế, còn các lĩnh vực khác sẽ không chịu ảnh hưởng nhiều. Phương án này còn được gọi là Brexit “mềm”.

KỊCH BẢN 2: “Phương án Thụy Sĩ” - Anh sẽ rời khỏi EU và trở thành thành viên của Hiệp hội Thương mại Tự do châu Âu (EFTA), tương tự Thụy Sĩ trong mối quan hệ với EU.

KỊCH BẢN 3: “Phương án Thổ Nhĩ Kỳ” - Anh sẽ rời khỏi EU và chia sẻ một Liên minh thuế quan với EU, tương tự Thổ Nhĩ Kỳ.

KỊCH BẢN 4: “Thỏa thuận thương mại” - Sau khi Anh rời khỏi EU, hai Bên có thể thiết lập một thỏa thuận thương mại sâu rộng và toàn diện, tương tự như những gì mà Thủ tướng Anh Theresa May từng đề

cập tới khi công bố chiến lược Brexit. Một ví dụ điển hình của phương án này là thỏa thuận tự do thương mại tương tự thỏa thuận giữa Canada và EU, còn gọi là CETA (Hiệp định Thương mại và Kinh tế toàn diện).

KỊCH BẢN 5: “Brexit hoàn toàn” - Anh rời khỏi EU, và hai Bên sẽ chỉ là thành viên chung của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Điều đó đồng nghĩa với việc Anh sẽ không có mối quan hệ nào đặc biệt hơn với EU so với mối quan hệ giữa nước này với bất kỳ nước nào khác trên thế giới, hay còn gọi là “Brexit cứng”.

Ban đầu kịch bản Brexit “cứng” là điều chính phủ của Thủ tướng Theresa May hướng tới. Tuy nhiên, những diễn tiến gần đây trong quá trình đàm phán và thảo luận ở Anh cho thấy mọi kịch bản đều có khả năng xảy ra, đặc biệt là kịch bản 3, một liên minh thuế quan giữa hai Bên. Dù là theo kịch bản nào, việc Anh rời khỏi EU cũng sẽ đem lại những ảnh hưởng không nhỏ tới hai Bên nói riêng, và toàn thế giới nói chung, về cả lĩnh vực kinh tế hay chính trị.



Ngày 24/6/2016, cử tri Anh bằng lá phiếu của mình quyết định lựa chọn nước Anh rời khỏi Liên minh châu Âu.

Ngày 19/06/2017, Anh và Liên minh châu Âu (EU) đã chính thức khởi động tiến trình đàm phán về việc đưa Anh rời khỏi EU (Brexit). Kết quả của quá trình đàm phán này sẽ định hình tương lai của EU và Anh. Tính đến 28/09/2017, đã có 04 vòng đàm phán được tiến hành, nhưng cả Anh và Liên minh châu Âu vẫn chưa đạt được tiến bộ nào đáng kể, chủ yếu do bất đồng trong thỏa thuận về dàn xếp thủ tục ra đi, đặc biệt là cam kết về bồi thường tài chính sau khi Anh rời khỏi EU. Sự chậm trễ này được cho là sẽ ảnh hưởng tới lộ trình đàm phán và thời gian dự kiến Anh rời khỏi Liên minh châu Âu.

TIN QUỐC TẾ

Liên bang Nga muốn rời khỏi WTO?

T háng 8/2017, Hạ viện Nga công bố đang cân nhắc một dự thảo luật mới liên quan đến khả năng rời khỏi Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Đây là bước đi tiếp theo sau khi các nghị sỹ Hạ viện Nga đưa ra một báo cáo cho rằng việc gia nhập và thực thi các cam kết trong WTO đang cản trở sự phát triển của đất nước này.

Theo báo cáo này, nền kinh tế Nga đang phải chịu thiệt hại do phải tuân thủ các yêu cầu của WTO, đặc biệt là nghĩa vụ chấm dứt các trợ cấp chính phủ thường xuyên đối với các nhà sản xuất và nghĩa vụ bảo đảm cân bằng phí dịch vụ của các công ty độc quyền. Các nghị sỹ Nga cho rằng trong 5 năm gia nhập WTO, tổng thiệt hại ước tính từ việc cắt bỏ hỗ trợ ngân sách là 871,3 tỷ RUB (tương đương

khoảng 13,6 tỷ USD). Chỉ riêng trong năm 2016, thiệt hại này ước tính tương đương 4,6% GDP.

Tuy nhiên, có ý kiến cho rằng nguyên nhân chủ yếu dẫn tới các thiệt hại nêu trên không đến từ tư cách thành viên WTO của Nga mà là do chính sách cấm vận của Mỹ và phương Tây, cùng với sự rút khỏi dần dần của các nguồn vốn đầu tư nước ngoài trong khoảng thời gian 5 năm vừa rồi. Các ý kiến phản biện này cũng cho rằng ngoài báo cáo của các nghị sỹ nói trên, Hạ viện Nga chưa tiến hành bất cứ nghiên cứu nào về tác động của WTO trong vòng 05 năm qua, nên khó có thể kết luận chính xác về vấn đề này.

Cuộc tranh luận có thể sẽ còn kéo dài, bởi bản thân Hạ viện Nga cũng chưa quyết định về vấn đề

này mà mới chỉ là “đang cân nhắc” Mặc dù vậy, động thái cân nhắc rời khỏi WTO của Liên bang Nga cũng gây quan ngại sâu sắc, bởi đây có thể xem như một biểu hiện của chủ nghĩa bảo hộ đang đẩy lên thời gian gần đây.

✓

Sau 19 năm đàm phán, Nga chính thức trở thành thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) vào ngày 22/8/2012. Nga là nền kinh tế lớn cuối cùng tham gia WTO, thời gian đàm phán gia nhập WTO của Nga cũng là một kỷ lục trong lịch sử của Tổ chức này.

Cho tới nay, chưa từng có nước thành viên WTO rút khỏi Tổ chức này sau khi gia nhập.

TIN QUỐC TẾ

CETA chính thức có hiệu lực tạm thời

H iệp định Kinh tế và Thương mại toàn diện EU - Canada (CETA), hiệp định thương mại mới giữa EU và Canada, được ký kết ngày 30/10/2016 đã có hiệu lực tạm thời từ ngày 21/09/2017. Theo CETA, thuế quan đối với 98% các loại hàng hoá giữa EU và Canada sẽ được loại bỏ ngay hoặc theo lộ trình.

CETA được xem là con đường kết nối Liên minh châu Âu - một trong những thị trường lớn nhất thế giới gồm 500 triệu dân - với Canada - nền kinh tế năng động lớn thứ 10 toàn cầu. Các nhà đàm phán kỳ vọng với Hiệp định này, kim ngạch thương mại song

phương sẽ tăng thêm 12 tỷ Euro mỗi năm, đồng thời nhiều công ăn việc làm mới cũng sẽ được tạo ra trên cả hai bờ Đại Tây Dương.

CETA là Hiệp định thương mại lớn đầu tiên của EU kể từ khi EU thực hiện Hiệp định thương mại với Hàn Quốc năm 2011. Việc CETA có hiệu lực tạm thời thể hiện quan điểm ủng hộ cho thương mại tự do và xu thế toàn cầu hóa của EU trong bối cảnh làn sóng chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch có xu hướng lan rộng. Hiệp định này được kỳ vọng sẽ đặt ra tiêu chuẩn mới cho các thỏa thuận trong tương lai giữa EU và Nhật Bản, Australia cũng như New Zealand.

Theo kế hoạch, CETA sẽ phải được Quốc hội tất cả các nước thành viên EU, Canada và nghị viện một số chính quyền khu vực thông qua mới chính thức có hiệu lực. Đây có thể là một tiến trình kéo dài nhiều năm. Mặc dù vậy, việc CETA có hiệu lực tạm thời ngay từ thời điểm này cũng có thể được xem như một tín hiệu tích cực cho khả năng có hiệu lực trong tương lai gần của Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và EU, hiện vẫn đang trong quá trình rà soát để ký chính thức.



TIN QUỐC TẾ

Châu Phi lên kế hoạch hoàn tất đàm phán hình thành CFTA

Theo kế hoạch, trong nửa đầu quý IV 2017, châu Phi sẽ tiến tới hình thành một Khu vực Thương mại Tự do Châu lục (CFTA), dựa trên việc hợp nhất Thị trường chung Đông và Nam Phi (COMESA), Cộng đồng Đông Phi (EAC) và Cộng đồng Phát triển Nam Phi (SADC) thông qua một Hiệp định Ba bên.

Theo ông Francis Mangeni, Giám đốc phụ trách các vấn đề Thương mại và Hải quan bên cạnh COMESA, có 16/29 quốc gia tham gia dự án đã chính thức ký kết Hiệp

định, tính đến ngày 17/07/2017.

Nội dung chính của Hiệp định trên đã được chính thức ký kết vào 10/06/2015, nhưng vẫn còn 06 Phụ lục gây nhiều tranh cãi đang trong quá trình đàm phán. Sau khi hoàn tất và thống nhất 03 Phụ lục vào 07/07/2017 (bao gồm Nguồn gốc xuất xứ, Phòng vệ thương mại và Giải quyết tranh chấp), tất cả các nước thành viên đều kỳ vọng những trở ngại sẽ sớm được dỡ bỏ và quá trình đàm phán 03 Phụ lục còn lại được tiến hành nhanh chóng và kết thúc trước thời hạn

cuối cùng 30/10/2017.

Khu vực thương mại tự do này được kỳ vọng sẽ xóa bỏ 60 - 85% các loại thuế ngay khi Hiệp định có hiệu lực, đồng thời dần dần xóa bỏ thuế quan theo lộ trình từ 5 - 8 năm. Mục tiêu chính của CFTA là thúc đẩy thương mại và đầu tư trong khu vực châu Phi bằng cách nới lỏng việc trao đổi, luân chuyển hàng hóa và con người trên lục địa, đồng thời cải thiện khả năng cạnh tranh, tăng trưởng kinh tế của châu Phi bằng cách giảm chi phí kinh doanh.





NHÌN LẠI NỬA THẾ KỶ

Asean

Ngày 8/8/2017 là cột mốc đầy ý nghĩa của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), đánh dấu “tuổi 50” của tổ chức khu vực mà Việt Nam là một thành viên. Chặng đường nửa thế kỷ vừa qua của ASEAN cũng là giai đoạn lịch sử ghi dấu nhiều chuyển biến quan trọng về kinh tế, chính trị của 10 quốc gia thành viên. 50 năm chung sống, góp sức để cùng phát triển và hòa nhập của ASEAN đã mang lại những quả ngọt cho kinh tế, xã hội của khu vực này. 50 năm kinh nghiệm cũng sẽ giúp ASEAN tự tin hơn để bước tiếp trên con đường này, trong một thế giới nhiều biến động và đầy thách thức như hiện nay.

ngày 08/08/1967, tại Bangkok, sau lễ ký và cái bắt tay của lãnh đạo năm quốc gia sáng lập (Thái Lan, Malaysia, Indonesia, Philippines và Singapore), Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã chính thức được thành lập. Mục tiêu mà ASEAN hướng tới cũng là mục tiêu mà tất cả các nước thành viên mong muốn, thiết lập một không gian hợp tác, phát triển về kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội chung cho các nước trong khu vực, từ đó hội nhập sâu hơn cùng thế giới. Tính đến nay, sau 50 năm tồn tại và phát triển, số thành viên của ASEAN đã tăng gấp đôi, bao gồm tất cả 10 quốc gia trong khu vực ASEAN (Singapore, Thái Lan, Indonesia, Malaysia, Philippines, Brunei, Việt Nam, Myanmar, Lào, và Campuchia). ASEAN đã trở thành một tổ chức khu vực lớn trên thế giới, với trên 625 triệu dân cùng tổng thương mại nội khối trên một nghìn tỷ USD.

Trải qua nhiều mốc lịch sử, ASEAN giờ đã có một Hiến chương ASEAN và phát triển thành Cộng đồng ASEAN. ASEAN hiện là “nền kinh tế” lớn thứ 6 của thế giới và thứ 3 châu Á với GDP đạt 2.550 tỷ USD trong năm 2016.

Việt Nam gia nhập ASEAN ngày 28/07/1995, trở thành thành viên thứ 7 của ASEAN. Sau hơn 22 năm là một phần của ASEAN, Việt Nam đã tham gia sâu rộng, toàn

diện vào tất cả các lĩnh vực hợp tác, đặc biệt là hợp tác kinh tế, đóng góp ý nghĩa vào sự vươn lên ngày càng lớn mạnh của ASEAN. Theo chiều ngược lại, ASEAN cũng là một nhân tố quan trọng giúp Việt Nam duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế bền vững thời gian qua với vị trí thị trường tiêu thụ hàng hóa xuất xứ Việt Nam lớn thứ 4 năm 2016 (sau Hoa Kỳ, EU và Trung Quốc). Từ góc độ kinh tế, với 06 Hiệp định thương mại tự do trong ASEAN và giữa ASEAN với các đối tác, ASEAN là khởi nguồn, cũng là then chốt cho công cuộc hội nhập kinh tế của Việt Nam với khu vực và thế giới. Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam-ASEAN tăng gấp 7 lần sau hơn 20 năm trở thành viên của khối này. Riêng năm 2016, xuất khẩu từ Việt Nam sang các nước ASEAN đạt gần 17,45 tỷ USD, tăng 6,8 lần với tốc độ tăng bình quân 10% năm. Nhập khẩu từ ASEAN vào Việt Nam năm 2016 đạt 24,04 tỷ USD, tăng 7,2 lần so với năm 1996.

Sau gần 50 năm hình thành và phát triển, với cột mốc quan trọng là sự hình thành của Cộng đồng Kinh tế ASEAN vào cuối năm 2015, ASEAN đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận và đang tiếp tục nỗ lực xây dựng một Cộng đồng Kinh tế ASEAN phát triển toàn diện và vững mạnh dù còn nhiều khó khăn, thách thức. Bài viết dưới đây phân tích những thành tựu ASEAN đã đạt được và những thách thức chủ yếu còn tồn tại.





Thành tựu

Trong suốt chặng đường nửa thế kỷ hợp tác và phát triển, ASEAN đã ghi nhận nhiều thành tựu trên tất cả các lĩnh vực, có thể tóm tắt ở 03 điểm lớn sau:

MỘT MÔ HÌNH LIÊN KẾT KHU VỰC HIỆU QUẢ

Từ một mô hình liên kết lỏng lẻo, trải qua 50 năm, vượt qua những khó khăn đến từ sự khác biệt trong thể chế chính trị, văn hóa, ASEAN đến nay đã trở thành một mô hình liên kết khu vực chặt chẽ, có kế hoạch, mục tiêu và lộ trình thực hiện cụ thể, góp phần duy trì, ổn định khu vực và tạo ra môi trường hòa bình cho người dân sinh sống và phát triển. Đặc biệt, từ 31/5/2015, Cộng đồng ASEAN đã chính thức hình thành thành với ba trụ cột gồm Cộng đồng Chính trị-An ninh ASEAN, Cộng đồng Kinh tế ASEAN và Cộng đồng Văn hóa-Xã hội ASEAN. Dấu mốc này là sự chuyển mình mang tính bước ngoặt, tạo nền tảng cho những bước phát triển quan trọng khác của ASEAN sau này.

Từ góc độ “đối nội”, “đồng thuận” là nhân tố quan trọng nhất, đóng vai trò nền tảng then chốt cho sự bền vững và liên kết nội bộ của ASEAN. Nguyên tắc này đã được thực hiện từ những ngày đầu của ASEAN và chính thức được ghi nhận trong Điều 20 của Hiến chương ASEAN. Theo nguyên tắc này, “mọi quyết định của ASEAN chỉ được thông qua khi nhận được đồng thuận của tất cả các thành viên. Khi không đạt được đồng thuận, Hội nghị thượng đỉnh ASEAN sẽ đưa ra các quyết định cụ thể...” Nguyên tắc này cho phép đảm bảo không một quốc gia thành viên nào bị gạt ra ngoài lề hay bị buộc phải tuân theo đa số trong những vấn đề quan trọng của ASEAN. Bằng nguyên tắc này, các quyết sách của ASEAN sẽ được ban hành dựa trên tham vấn, thuyết phục và đối thoại là chính; mức độ ràng buộc thấp, tiến dần từng bước, không chỉ trích đích danh các thành viên khác, bình đẳng về nghĩa vụ và quyền lợi...

Đây là phương thức hoạt động không giống với bất kỳ tổ chức, diễn đàn nào trên thế giới. Lấy ví dụ về Liên minh châu Âu (EU), tổ chức khu vực bền vững và có



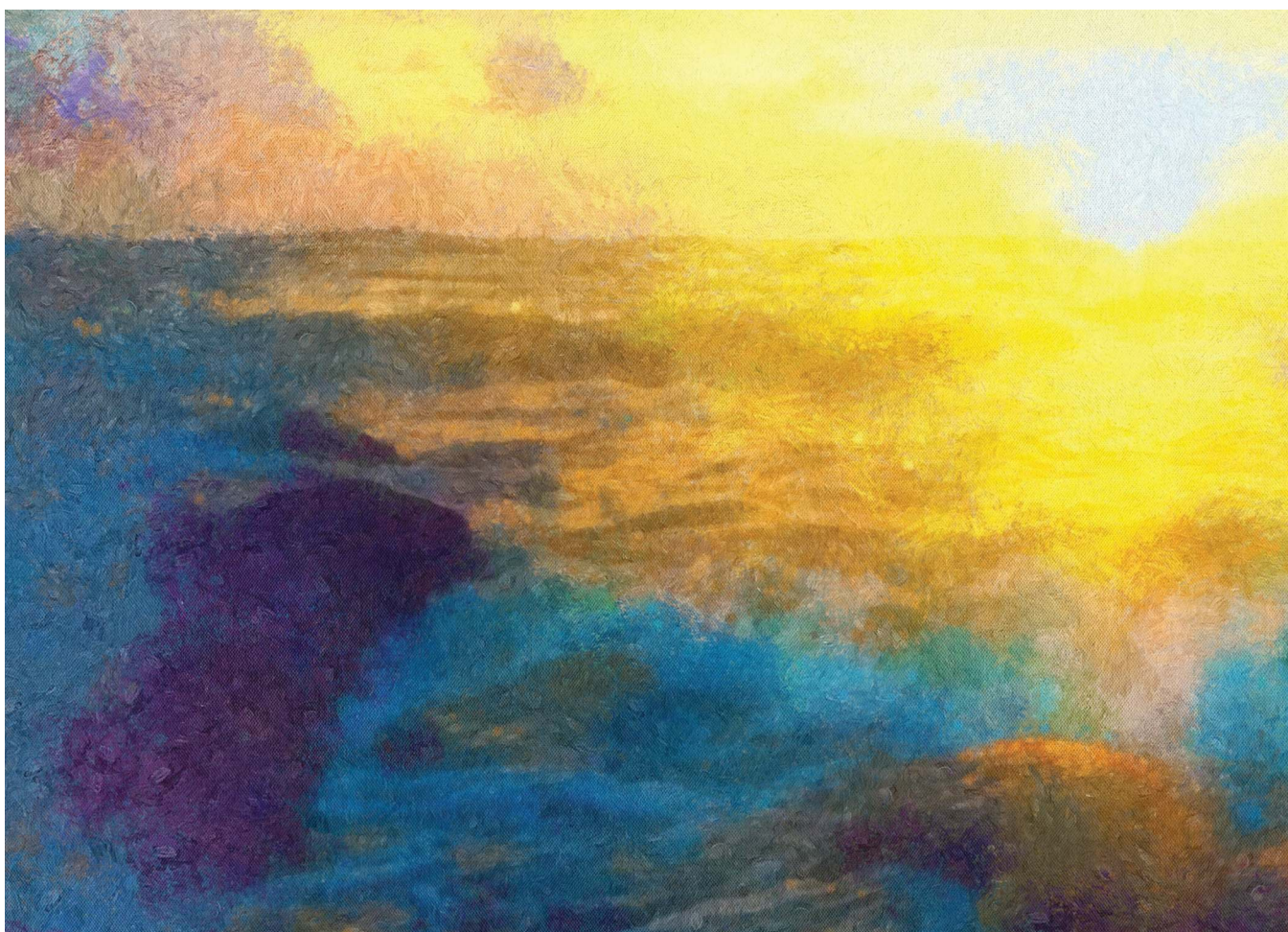
tâm ảnh hưởng lớn trên thế giới rất hay được so sánh với ASEAN. EU được hình thành với định hướng trở thành một cơ quan siêu quốc gia với cơ quan thường trực là Ủy ban châu Âu, xóa mờ ranh giới các nước thành viên và đưa ra quyết định theo nguyên tắc đa số phiếu. Trong khi đó ASEAN được thiết lập như một tổ chức liên chính phủ thuần túy, tôn trọng chủ quyền và tiếng nói của các nước thành viên bằng nguyên tắc đồng thuận trong các quyết định. Trong khi phương thức hình thành của EU giúp Liên minh này đạt được những bước tiến vượt bậc và nhanh chóng về cả kinh tế lẫn chính trị, nó cũng tiềm tàng những mâu thuẫn khi các quốc gia muốn quyền kiểm soát đối với một số các vấn đề nhất định. Trong chiều ngược lại, mô hình của ASEAN tuy rằng khiến tổ chức này tăng trưởng dần dần và chậm rãi hơn EU, nhưng lại duy trì tính ổn định và bền vững hơn, phù hợp với môi trường các nước Đông Nam Á với nhiều nền văn hóa, chính trị đa dạng và khác biệt.

Từ góc độ “đối ngoại”, để đảm bảo sự tôn trọng với các nước lớn ngoài khu vực, ASEAN đã xây dựng

thành công hàng loạt cơ chế để can dự với các nước lớn theo hướng có lợi cho ASEAN. Đồng thời, ASEAN cũng chuyển hóa thành công các nguyên tắc và chuẩn mực cơ bản trong quan hệ quốc tế được thừa nhận rộng rãi, thành các giá trị cốt lõi của Hiệp hội, như tôn trọng chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp công việc nội bộ của các quốc gia, giải quyết hòa bình các tranh chấp trong khu vực...

MỘT CỘNG ĐỒNG KINH TẾ GẮN KẾT

Xuất phát điểm là vùng trũng của kinh tế thế giới cách đây 50 năm, cho đến nay ASEAN đã vươn mình trở thành một cộng đồng kinh tế đứng thứ 6 thế giới với GDP đạt hơn 2.500 tỷ USD/năm, duy trì tốc độ tăng trưởng đạt 4,7%/năm. Đến năm 2050, ASEAN được dự báo sẽ trở thành nền kinh tế lớn thứ 4 toàn cầu. Dấu mốc quan trọng nhất trong quá trình phát triển kinh tế ASEAN là việc hình thành Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) ngày 31-12-2015. AEC thể hiện quyết tâm hiện thực hóa mục tiêu đưa ASEAN trở thành một thị



trường và cơ sở sản xuất thống nhất với sức cạnh tranh cao, phát triển kinh tế cân bằng và hội nhập đầy đủ nền kinh tế toàn cầu của 10 nước thành viên. Cho tới nay, “vốn liếng” mà AEC đang có là 03 Hiệp định tự do hóa trong các lĩnh vực thương mại Hàng hóa, thương mại Dịch vụ và Đầu tư.

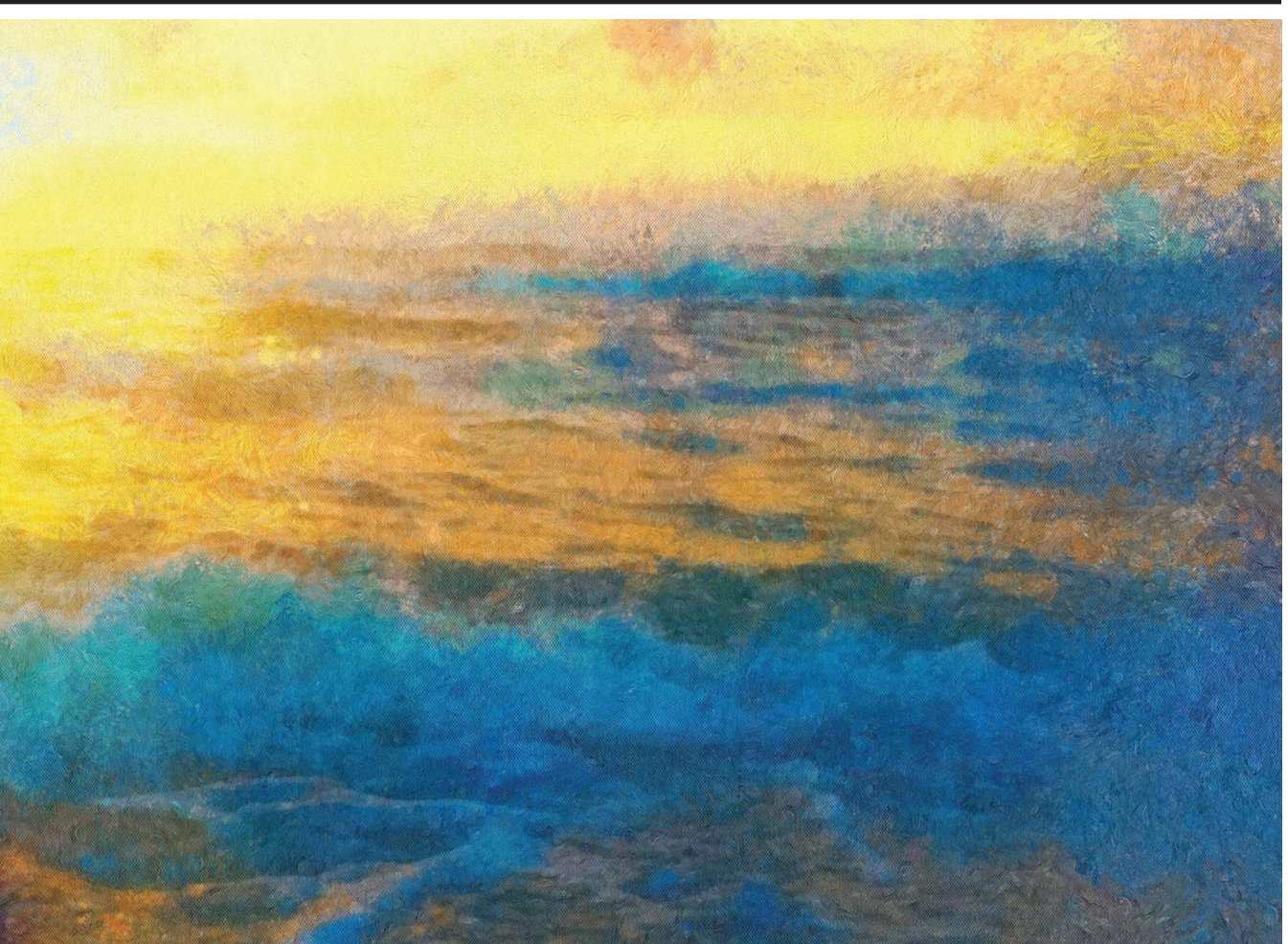
Về thương mại hàng hóa, trên cơ sở Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN (ATIGA), đến hết năm 2016, ASEAN đã xóa bỏ thuế nhập khẩu với 96,01% tổng số đồng thuế. Trong đó, tỷ lệ xóa bỏ thuế nhập khẩu của các nước ASEAN-6 (Brunei, Indonesia, Malaysia, Singapore, Thái Lan và Philippines) là 99,2%; và của bốn nước Việt Nam, Lào, Myanmar và Campuchia (CLMV) là 90,9%. Đến năm 2018, tỷ lệ xóa bỏ thuế nhập khẩu của các nước ASEAN-6, CLMV và trung bình ASEAN sẽ lần lượt là 99,2%, 97,81% và 98,67%.

Về thương mại dịch vụ, trong khuôn khổ Hiệp định khung về Dịch vụ ASEAN (AFAS), ASEAN đã có 09 Gói cam kết về thương mại dịch vụ chung, 07 Gói cam kết

về dịch vụ tài chính, 07 Gói cam kết về dịch vụ vận tải hàng không, với phạm vi rộng hơn và mức độ sâu hơn so với các cam kết trong khuôn khổ WTO.

Về đầu tư, các thành viên ASEAN đã nỗ lực loại bỏ dần các biện pháp bảo lưu trong Hiệp định Đầu tư Toàn diện ASEAN (ACIA) ký vào năm 2009, hướng tới mục tiêu xây dựng môi trường đầu tư hấp dẫn với các biện pháp xúc tiến, thúc đẩy, và thuận lợi hóa đầu tư. Bên cạnh đó, các thành viên ASEAN đã hoàn thành việc xây dựng Khuôn khổ ASEAN về hội nhập ngân hàng với các biện pháp hài hòa hóa quy định và tiêu chuẩn ngân hàng, tăng cường kết nối các thị trường chứng khoán trong và ngoài khu vực.

Về tự do lưu chuyển tay nghề, tính đến nay, ASEAN đã ký kết các thỏa thuận công nhận lẫn nhau về bằng cấp và tư cách hành nghề đối với 8 ngành dịch vụ (điều dưỡng, hành nghề y, nha khoa, kế toán, kỹ sư, kiến trúc, khảo sát và du lịch), thông qua Khung tham chiếu trình độ ASEAN (AQR) và thực thi Hiệp định



ASEAN về Di chuyển thể nhân (MNP) nhằm tạo ra cơ chế hiệu quả, hướng tới tự do lưu thông của lao động có tay nghề trong ASEAN.

Ngoài ra, ASEAN đã và đang xây dựng nhiều chính sách liên kết khác trong những lĩnh vực nổi bật hiện nay để đưa ASEAN thành một khu vực kinh tế có sức cạnh tranh cao, ví dụ như bảo vệ người tiêu dùng, tăng cường hợp tác về thương mại điện tử, phát triển cơ sở hạ tầng, thực thi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, áp dụng thực tiễn sản xuất tốt nhất và tiêu chuẩn quốc tế.

MỘT KHU VỰC HỘI NHẬP SÂU RỘNG VỚI THẾ GIỚI

Song song với việc tích cực hội nhập nội khối, ASEAN luôn chú trọng việc xây dựng một ASEAN mở cửa, hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu. ASEAN đã có 05 Hiệp định Thương mại tự do (FTA) với 6 đối tác kinh tế trong khu vực là Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn

Độ, Australia và New Zealand; triển khai đàm phán FTA ASEAN-Hong Kong (đã kết thúc đàm phán vào cuối tháng 7 vừa qua). ASEAN cũng đang tích cực đàm phán Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) với 6 đối tác trên.

Với các cam kết tự do hóa thuế quan, tăng cường hội nhập về dịch vụ, bảo hộ đầu tư nước ngoài... các Hiệp định FTA này đã giúp ASEAN đẩy mạnh quá trình mở cửa hội nhập toàn cầu, phát triển thị trường xuất nhập khẩu, phân bổ lại nguồn lực theo hướng hiệu quả hơn, nâng cao sức cạnh tranh, đồng thời làm cho môi trường đầu tư ASEAN ngày càng trở nên hấp dẫn hơn dưới con mắt nhà đầu tư nước ngoài.

Bên cạnh đó, ASEAN cũng tích cực triển khai quan hệ hợp tác kinh tế với các đối tác chiến lược quan trọng khác như Hoa Kỳ, EU, Canada, Liên bang Nga bằng nhiều dự án hợp tác tập trung vào những nội dung các bên cùng quan tâm như kinh tế thương mại, đầu tư quốc tế, hay phát triển năng lực quốc gia.



Thách thức

18

Cho dù đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể trong chặng đường hoạt động 50 của mình, Cộng đồng ASEAN vẫn phải đối mặt với nhiều khó khăn phía trước để có thể thực sự trở thành một tổ chức liên kết khu vực vững mạnh. Có ít nhất bốn thách thức chính được chỉ ra đối với ASEAN trong thời gian tới.

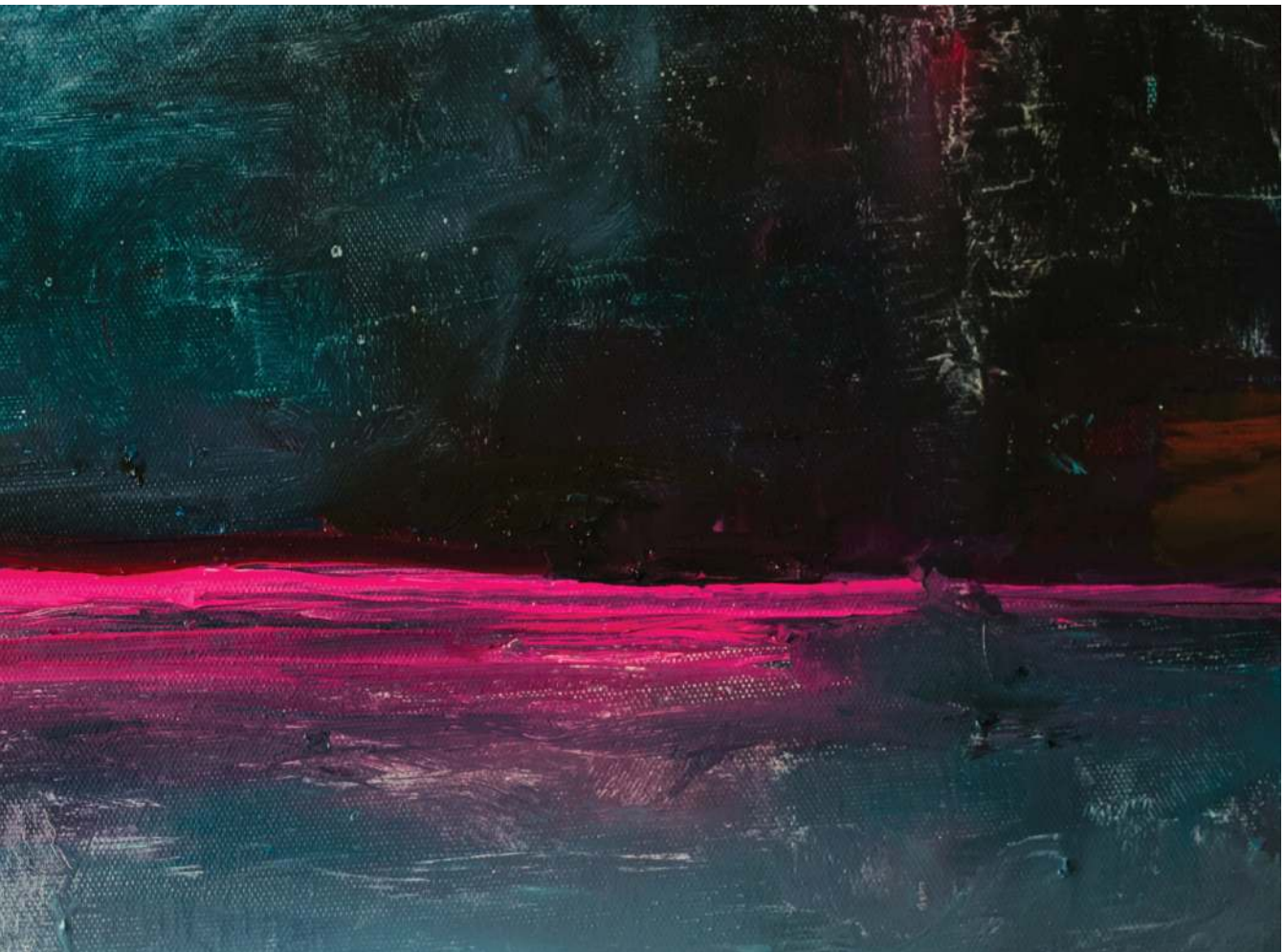
MỘT ASEAN THỐNG NHẤT NHƯNG LẠI CÓ CHÊNH LỆCH TRONG KHOẢNG CÁCH PHÁT TRIỂN GIỮA CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN

Khoảng cách phát triển trong từng nước ASEAN vẫn có sự chênh lệch rất lớn. Cụ thể, GDP bình quân của nước giàu nhất trong khu vực cao gấp 43 lần nước nghèo nhất. Điều này trở thành một trong những rào cản lớn nhất của ASEAN trên lộ trình xây dựng và phát triển nhằm đạt được những mục tiêu chung.

Một ví dụ tiêu biểu về ảnh hưởng tiêu cực của nhân tố trên là về vấn đề dịch chuyển lao động. Sự chênh lệch về thu nhập trung bình giữa các nước ASEAN có thể tạo ra các vấn đề về di chuyển lao động nội khối. Nguồn lao động chất lượng cao sẽ đổ dồn về các quốc gia có thu nhập bình quân lớn, trong khi các nước có thu nhập bình quân thấp hơn sẽ chủ yếu chỉ còn nguồn lao động với kỹ năng và chất lượng trung bình, gây ảnh hưởng đến việc phát triển kinh tế đất nước.

Sự chênh lệch được thể hiện rõ nhất ở hầu khắp các lĩnh vực giữa hai nhóm nước: Nhóm 6 nước thành viên ASEAN ban đầu (còn gọi là ASEAN-6) và bốn nước hội nhập sau là Campuchia, Lào, Myanmar và Việt Nam.

Để giải quyết tình trạng này, ASEAN đã phải chuyển sang sử dụng phương thức “ASEAN-x,” theo đó cho phép một số quốc gia thành viên có trình độ phát triển kinh tế cao hơn, hội nhập sâu rộng hơn, có thể đi trước trong tiến trình xây dựng cộng đồng, phát triển kinh tế, thương mại. Các quốc gia hội nhập sau, khi nào có đủ điều kiện sẽ tham gia sau.



Nói cách khác, ASEAN đã chấp nhận một tiến trình hội nhập khu vực không đồng đều, đa tốc độ để đảm bảo lợi ích của mỗi nước thành viên. Tuy nhiên, điều này có thể dẫn tới phân hóa ASEAN thành hai, ba tầng nấc khác biệt nhau, ảnh hưởng đến mục tiêu phát triển chung Cộng đồng ASEAN, đồng thời làm gia tăng thêm sự chênh lệch trong phát triển giữa các nước thành viên.

NGUYÊN TẮC ĐỒNG THUẬN VÀ NHỮNG BẤT CẬP TRONG HÀNG RÀO PHI THUẾ QUAN

Dù trong lộ trình phát triển của AEC đã cơ bản xóa bỏ tất cả dòng thuế thương mại hàng hóa, nhưng vẫn còn nhiều rào cản phi thuế quan còn tồn tại, trở thành chướng ngại đáng kể trong quá trình liên kết kinh tế khu vực. Do vậy, cần có biện pháp giảm thiểu hoặc loại trừ hiện tượng này để ASEAN mở rộng không gian cho phát triển tự do hóa thương mại.

Tuy nhiên, quá trình cải thiện tình trạng này đang gặp phải nhiều khó khăn. Lý do chính là bởi các nước thành viên ASEAN đều có xu hướng cố gắng bảo vệ lợi ích của mình trước khi cân nhắc đến lợi ích chung của khu vực, trong khi nguyên tắc đồng thuận đòi hỏi mọi quyết định của ASEAN phải có đồng thuận của tất cả thành viên. Nói cách khác, khi Cộng đồng ASEAN đang dần chuyển sang hướng tập trung kinh tế, nguyên tắc đồng thuận của tổ chức này cũng dần bộc lộ ra những điểm yếu của mình.

Trong bối cảnh đó, những năm gần đây, có một số ý kiến cho rằng đã đến lúc ASEAN cần xem xét lại các nguyên tắc hoạt động cơ bản của mình, trong đó có nguyên tắc đồng thuận, để thích ứng với sự thay đổi của xu hướng phát triển. Tuy nhiên, làm thế nào để đạt đồng thuận trong sửa đổi quy định Hiến chương ASEAN về nguyên tắc đồng thuận lại là cả một vấn đề lớn. Ngoài ra, nguyên tắc quyết định theo đa số sẽ có tác động như thế nào trong bối cảnh ASEAN khác biệt lớn về quan điểm, lợi ích, dân tộc, tôn giáo, văn hóa, hệ thống chính trị, tốc độ phát triển...



ASEAN CHƯA THỰC SỰ HỘI NHẬP Ở CẤP ĐỘ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP

Trong khi ASEAN đang nỗ lực xây dựng một cộng đồng thực sự hướng tới người dân, lấy người dân làm trọng tâm thì hiểu biết của người dân, các doanh nghiệp ASEAN và các doanh nghiệp đang làm ăn hoặc mong muốn làm ăn với ASEAN còn nhiều hạn chế và chưa đồng nhất. Điều này gây nhiều khó khăn cho việc huy động sự ủng hộ và tham gia rộng rãi của nhân dân các nước vào quá trình xây dựng cộng đồng chung.

Cụ thể, theo số liệu khảo sát từ Ban thư ký ASEAN, chỉ có khoảng hơn 10% doanh nghiệp Việt Nam thực sự hiểu về AEC. Trong đó, có rất ít doanh nghiệp đặt mục tiêu ASEAN là thị trường xuất khẩu trọng tâm. Đây là một sự lãng phí không nhỏ khi ASEAN là một trong những đối tác chiến lược lớn nhất của Việt Nam với nhiều điều kiện và chính sách ưu đãi đặc biệt so với các thị trường đối tác khác. Do vậy, việc tuyên truyền và nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp về những cơ hội và thách thức do Cộng đồng ASEAN mang lại là điều rất cần thiết hiện tại, trong bối cảnh Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng vào khu vực; đồng thời các doanh nghiệp Việt Nam cũng cần chủ động tìm hiểu, nghiên cứu các cơ hội ở thị trường rộng lớn và nhiều tiềm năng này trong chiến lược phát triển kinh doanh của mình.

Ví dụ, dự kiến cuối năm nay, các nước tham gia đàm phán sẽ toàn tất cơ bản Hiệp định Đối tác Toàn diện (RCEP), mở ra cơ hội một không gian thị trường rộng lớn hơn ở Châu Á- Thái Bình Dương. Vì vậy, các nước ASEAN, các doanh nghiệp ASEAN cần có những hành động cụ thể chuẩn bị kỹ càng để tận dụng tối đa cơ hội này, bằng cách cơ bản là nâng cao hiểu biết về RCEP.

NHỮNG CẢN TRỞ TỪ CÁC XU HƯỚNG CHÍNH TRỊ VÀ KINH TẾ TRÊN THẾ GIỚI

Trên thế giới hiện nay đang xuất hiện các biểu hiện của chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch, đặc biệt ở các nền kinh tế lớn là đối tác của ASEAN, đi ngược lại chủ trương hội nhập, ủng hộ tự do hóa toàn cầu của ASEAN. Đây là một thách thức lớn hiện nay trên thế giới nói chung, và với ASEAN nói riêng trong việc tiếp tục triển khai các chính sách khu vực mở tăng cường hội nhập, liên kết khu vực và toàn cầu của Hiệp hội này.

Bên cạnh đó, vị trí địa lý trọng yếu của ASEAN cũng khiến khu vực này ẩn chứa nhiều nguy cơ xung đột và bị tác động chính trị từ các nước lớn trên thế giới, gây bất ổn khu vực và phân tán nguồn lực có thể tập trung cho hoạt động phát triển của các nước.

TRUNG TÂM WTO VÀ HỘI NHẬP
PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
Địa chỉ: Số 09 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: +84 24 35771458; Fax: +84 24 35771459
Email: banthuky@trungtamwto.vn
Website: www.trungtamwto.vn/www.chongbanphagia.vn



Trung tâm WTO và Hội nhập
Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam